

VẬN DỤNG DẠY HỌC THEO DỰ ÁN TRONG GIẢNG DẠY NỘI DUNG DỰ TOÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CHO SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN

APPLYING PROJECT-BASED LEARNING IN TEACHING PRODUCTION AND BUSINESS BUDGETING TO ENHANCE FINANCIAL PLANNING SKILLS FOR ACCOUNTING STUDENTS

Hoàng Thị Trà Hương

ThS. Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Điện lực

Email: huonghtt@epu.edu.vn

Received: 02/6/2026; Accepted: 12/6/2026; Published: 22/6/2026

Tóm tắt: Trong bối cảnh giáo dục đại học chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận phát triển năng lực, đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chuyên ngành trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Đối với học phần Kế toán quản trị, nội dung “Dự toán sản xuất kinh doanh” giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực lập kế hoạch, phân tích và hỗ trợ ra quyết định quản trị của sinh viên. Tuy nhiên, việc giảng dạy nội dung này vẫn chủ yếu theo phương pháp thuyết giảng, chưa tạo nhiều cơ hội để người học vận dụng kiến thức vào các tình huống nghề nghiệp. Bài viết đề xuất vận dụng dạy học theo dự án trong giảng dạy chương Dự toán sản xuất kinh doanh, đồng thời xây dựng quy trình tổ chức, minh họa dự án học tập và phân tích hiệu quả của mô hình nhằm góp phần phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Kế toán.

Từ khóa: dạy học theo dự án; kế toán quản trị; dự toán sản xuất kinh doanh; năng lực nghề nghiệp; sinh viên kế toán.

Abstract: In the context of higher education shifting strongly from a content-based approach to a competency-based approach, innovating teaching methods for specialized courses has become an urgent requirement to improve training quality. For the Management Accounting course, the content “Production and Business Budgeting” plays a crucial role in developing students’ planning, analytical, and decision-making skills. However, teaching this content is still primarily done through lectures, failing to provide many opportunities for learners to apply their knowledge to professional situations. This article proposes applying project-based learning in teaching the Production and Business Budgeting chapter, while also developing a process for organizing and illustrating the learning project and analyzing the effectiveness of the model to contribute to the development of professional competencies for accounting students.

Keywords: project-based learning; management accounting; production and business forecasting; professional competence; accounting students.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh yêu cầu của thị trường lao động ngày càng cao, doanh nghiệp không chỉ cần kế toán viên có khả năng xử lý nghiệp vụ mà còn phải có năng lực phân tích dữ liệu, lập kế hoạch tài chính, dự báo và hỗ trợ ra quyết định quản trị. Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Kế toán quản trị, đặc biệt là chương Dự toán sản xuất kinh doanh.

Chương học này giúp sinh viên (SV) hiểu mối quan hệ giữa các loại dự toán trong doanh nghiệp và hình thành tư duy quản trị thông qua việc xây dựng hệ thống dự toán tổng thể. Dạy học theo dự án là phương pháp phù hợp vì tạo điều kiện để SV thực hiện một dự án mô phỏng hoặc giải quyết tình huống thực tế, từ phân tích thị trường, lập kế hoạch sản xuất đến xây dựng dự toán tài chính. Qua đó, người học được rèn luyện kiến thức chuyên môn, kỹ năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và tư duy nghề nghiệp.

Xuất phát từ yêu cầu đó, bài viết nghiên cứu việc vận dụng dạy học theo dự án trong giảng dạy chương

Dự toán sản xuất kinh doanh của học phần Kế toán quản trị; đề xuất quy trình tổ chức, thiết kế dự án học tập minh họa và phân tích hiệu quả của mô hình trong phát triển năng lực nghề nghiệp cho SV ngành Kế toán, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thiết kế quy trình dạy học theo dự án trong giảng dạy chương Dự toán sản xuất kinh doanh của học phần Kế toán quản trị

Xu hướng đào tạo theo tiếp cận năng lực đòi hỏi việc lựa chọn phương pháp dạy học không chỉ phù hợp với mục tiêu học phần mà còn phải phản ánh đúng đặc trưng của hoạt động nghề nghiệp. Đối với chương Dự toán sản xuất kinh doanh, mục tiêu không dừng lại ở việc giúp SV biết lập từng loại dự toán riêng lẻ mà quan trọng hơn là hình thành năng lực xây dựng một hệ thống dự toán tổng thể phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp. Vì vậy, quy trình tổ chức dạy học cần tạo điều kiện để SV được trải nghiệm toàn bộ quá trình lập kế hoạch sản xuất kinh doanh như trong

môi trường làm việc thực tế.

Trên cơ sở phân tích đặc điểm của dạy học theo dự án, yêu cầu của chuẩn đầu ra học phần và đặc trưng của chương Dự toán sản xuất kinh doanh, bài viết đề xuất quy trình gồm 06 bước, bảo đảm tính logic, khả thi và phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại các trường đại học đào tạo ngành Kế toán.

Quy trình dạy học theo dự án trong giảng dạy chương Dự toán sản xuất kinh doanh gồm:

Bước 1. Khởi động dự án

Khởi động dự án là bước đầu tiên, có vai trò định hướng toàn bộ hoạt động học tập. Nếu ở phương pháp giảng dạy truyền thống, bài học thường bắt đầu bằng việc giới thiệu mục tiêu và nội dung kiến thức thì trong dạy học theo dự án, điểm xuất phát là một vấn đề thực tiễn cần được giải quyết.

GV xây dựng bối cảnh doanh nghiệp giả định hoặc lựa chọn một doanh nghiệp thực tế đang có nhu cầu lập dự toán sản xuất kinh doanh cho năm kế hoạch. Thông tin cung cấp cho SV bao gồm lĩnh vực hoạt động, quy mô sản xuất, sản phẩm chủ lực, tình hình tiêu thụ trong các năm trước, nguồn lực hiện có và mục tiêu phát triển của doanh nghiệp trong năm tới.

Ví dụ, GV có thể đưa ra tình huống: *Công ty TNHH ABC chuyên sản xuất bàn ghế gỗ đang xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2027. Ban Giám đốc yêu cầu phòng kế toán quản trị lập hệ thống dự toán để phục vụ việc ra quyết định.*

Khác với bài tập truyền thống chỉ yêu cầu tính toán một vài chỉ tiêu, tình huống này đặt SV vào vai trò của một nhóm kế toán quản trị. Các em phải chủ động tìm hiểu yêu cầu công việc, xác định những thông tin cần thu thập và xây dựng phương án thực hiện. Chính sự thay đổi vai trò từ “người học” sang “người thực hiện công việc” tạo động lực mạnh mẽ cho quá trình học tập.

Sau khi giới thiệu dự án, GV chia lớp thành các nhóm từ 5–7 SV, bảo đảm sự cân đối về năng lực giữa các thành viên. Mỗi nhóm bầu trưởng nhóm và thư ký, đồng thời thống nhất nguyên tắc làm việc. Việc phân chia vai trò ngay từ đầu giúp tăng tính chủ động, hạn chế tình trạng ỷ lại và nâng cao trách nhiệm cá nhân trong quá trình thực hiện dự án.

Bước 2. Lập kế hoạch thực hiện dự án

Sau khi xác định mục tiêu, mỗi nhóm tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai dự án. Đây là bước thường bị xem nhẹ trong dạy học truyền thống nhưng lại có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong dạy học theo dự án, bởi chất lượng của sản phẩm phụ thuộc rất lớn vào cách tổ chức công việc.

Dưới sự hướng dẫn của GV, SV xác định các nhiệm vụ cần thực hiện, thời gian hoàn thành, người chịu trách nhiệm và các nguồn lực cần sử dụng. Kế

hoạch không chỉ bao gồm tiến độ lập từng loại dự toán mà còn phải xác định thời điểm trao đổi nhóm, kiểm tra tiến độ và hoàn thiện sản phẩm.

Để hỗ trợ quá trình quản lý dự án, GV khuyến khích SV sử dụng các công cụ số như Google Drive, Microsoft Teams hoặc Trello nhằm chia sẻ tài liệu và theo dõi tiến độ thực hiện. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ nâng cao hiệu quả phối hợp mà còn giúp SV làm quen với môi trường làm việc số trong doanh nghiệp.

Bước 3. Thu thập và xử lý dữ liệu

Đây là bước quyết định chất lượng của toàn bộ hệ thống dự toán. Nếu số liệu đầu vào không chính xác hoặc thiếu căn cứ thì toàn bộ các dự toán tiếp theo đều mất ý nghĩa.

SV tiến hành thu thập dữ liệu về sản lượng tiêu thụ, giá bán, định mức nguyên vật liệu, đơn giá lao động, chi phí sản xuất chung, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Trong trường hợp sử dụng doanh nghiệp giả định, GV cung cấp bộ dữ liệu ban đầu nhưng vẫn khuyến khích SV tìm hiểu thêm thông tin từ báo cáo tài chính công khai của các doanh nghiệp cùng ngành để điều chỉnh các giả định cho phù hợp. Sau khi thu thập dữ liệu, các nhóm tiến hành xử lý bằng Microsoft Excel. Quá trình này không đơn thuần là nhập số liệu mà yêu cầu SV kiểm tra tính hợp lý của các giả định, so sánh với dữ liệu lịch sử và lựa chọn phương án dự báo phù hợp. Thông qua hoạt động này, người học phát triển năng lực phân tích và đánh giá thông tin – một yêu cầu quan trọng đối với kế toán quản trị hiện đại.

Bước 4. Xây dựng hệ thống dự toán

Đây là giai đoạn trung tâm của dự án học tập. Trên cơ sở dữ liệu đã xử lý, SV tiến hành lập lần lượt các loại dự toán theo đúng trình tự logic của quá trình quản trị doanh nghiệp. Các nhóm bắt đầu từ dự toán tiêu thụ, tiếp đến là dự toán sản xuất, dự toán nguyên vật liệu trực tiếp, dự toán nhân công trực tiếp, dự toán chi phí sản xuất chung, dự toán giá thành sản phẩm, dự toán bán hàng, dự toán quản lý doanh nghiệp và cuối cùng là dự toán kết quả kinh doanh.

Điểm khác biệt so với cách làm bài tập truyền thống là SV không được phép lập từng bảng tính một cách độc lập. Mọi số liệu đều phải có mối liên hệ với nhau. Khi điều chỉnh sản lượng tiêu thụ, toàn bộ hệ thống dự toán phía sau cũng phải được cập nhật tương ứng. Điều này giúp người học nhận thức rõ tính hệ thống của hoạt động lập dự toán trong doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, GV không can thiệp trực tiếp vào cách giải quyết của từng nhóm mà chủ yếu đóng vai trò cố vấn. Những câu hỏi gợi mở như “Nếu doanh số tăng 15% thì nhu cầu nguyên vật liệu sẽ thay đổi như thế nào?” hoặc “Phương án nào giúp

doanh nghiệp tiết kiệm chi phí sản xuất hơn?” sẽ kích thích SV phân tích và tự điều chỉnh phương án thay vì chờ đợi đáp án từ GV.

Bước 5. Báo cáo và phản biện

Sau khi hoàn thiện sản phẩm, mỗi nhóm trình bày kết quả trước lớp dưới hình thức báo cáo dự án. Nội dung báo cáo không chỉ dừng ở việc trình bày các bảng dự toán mà cần giải thích căn cứ xây dựng, các giả định được sử dụng và phân tích ý nghĩa quản trị của từng chỉ tiêu. Các nhóm còn lại đóng vai trò phản biện. Hoạt động phản biện tập trung vào tính hợp lý của dữ liệu, logic giữa các loại dự toán, khả năng thực thi của phương án và những rủi ro có thể phát sinh trong thực tế. Việc tổ chức phản biện giúp SV phát triển tư duy phản biện, khả năng bảo vệ quan điểm bằng số liệu và kỹ năng giao tiếp chuyên môn.

GV tổng hợp ý kiến, chỉ ra những điểm mạnh và hạn chế của từng nhóm, đồng thời liên hệ với các tình huống thực tế trong doanh nghiệp nhằm mở rộng hiểu biết cho người học.

Bước 6. Đánh giá và rút kinh nghiệm

Khác với đánh giá kết quả học tập truyền thống chỉ dựa vào bài kiểm tra cuối kỳ, đánh giá trong dạy học theo dự án được thực hiện theo nhiều nguồn thông tin. Điểm số của SV được hình thành từ kết quả sản phẩm, mức độ tham gia của từng cá nhân, khả năng hợp tác trong nhóm, kỹ năng thuyết trình, phản biện và tinh thần trách nhiệm trong suốt quá trình thực hiện dự án. Sau khi hoàn thành đánh giá, mỗi nhóm tiến hành tự nhận xét về những nội dung đã thực hiện tốt, những khó khăn gặp phải và giải pháp cải thiện trong các dự án tiếp theo. Hoạt động tự đánh giá giúp SV hình thành năng lực tự học và tự điều chỉnh – một năng lực quan trọng trong bối cảnh nghề nghiệp luôn biến đổi.

Có thể thấy, quy trình sáu bước được đề xuất không chỉ bảo đảm tính logic của hoạt động học tập mà còn tạo điều kiện để SV trải nghiệm tương đối đầy đủ quy trình lập dự toán tại doanh nghiệp. Mỗi bước đều hướng đến việc phát triển đồng thời kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và các năng lực mềm cần thiết. Đây là cơ sở để chuyển từ mô hình dạy học thiên về truyền thụ sang mô hình học tập thông qua trải nghiệm và giải quyết vấn đề, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Kế toán quản trị trong các cơ sở giáo dục đại học.

2.2. Ví dụ tổ chức dự án học tập trong giảng dạy chương Dự toán sản xuất kinh doanh

2.2.1. Mục tiêu của dự án

Dự án hướng tới việc giúp SV không chỉ nắm vững quy trình lập dự toán mà còn biết vận dụng kiến thức để giải quyết một nhiệm vụ quản trị cụ thể. Sau khi hoàn thành dự án, SV cần đạt được các yêu cầu

sau:

Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập dự toán sản xuất kinh doanh.

Xây dựng được hệ thống dự toán tổng thể cho doanh nghiệp sản xuất.

Sử dụng thành thạo Microsoft Excel trong lập và liên kết các bảng dự toán.

Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, phân công nhiệm vụ và quản lý tiến độ.

Hình thành tư duy phân tích và hỗ trợ ra quyết định quản trị.

Như vậy, mục tiêu của dự án không chỉ hướng tới chuẩn đầu ra về kiến thức mà còn chú trọng phát triển các năng lực nghề nghiệp cốt lõi của SV ngành Kế toán.

2.2.2. Xây dựng tình huống dự án

GV giao cho mỗi nhóm SV một doanh nghiệp giả định hoạt động trong lĩnh vực sản xuất đồ gỗ nội thất. Tình huống: Công ty TNHH ABC chuyên sản xuất bàn học sinh và ghế học sinh. Trong năm 2026 doanh nghiệp tiêu thụ ổn định, Ban Giám đốc yêu cầu phòng Kế toán quản trị xây dựng dự toán sản xuất kinh doanh năm 2027 nhằm: lập kế hoạch sản xuất; dự báo nhu cầu nguyên vật liệu; xác định nhu cầu lao động; tính toán chi phí; dự kiến lợi nhuận; làm căn cứ điều hành hoạt động doanh nghiệp. Mỗi nhóm đóng vai trò là Phòng Kế toán quản trị của doanh nghiệp. Sản phẩm cuối cùng phải trình bày trước Ban Giám đốc (đóng vai bởi GV và các nhóm còn lại). Việc xây dựng tình huống như trên giúp chuyển đổi vai trò của SV từ người tiếp nhận kiến thức sang người thực hiện nhiệm vụ nghề nghiệp, tạo động lực học tập và nâng cao trách nhiệm cá nhân.

2.2.3. Dữ liệu ban đầu

GV cung cấp dữ liệu ban đầu.

Bảng 2. Dữ liệu kế hoạch năm 2027

Chỉ tiêu	Bản học	Ghế học
Sản lượng tiêu thụ dự kiến	12.000 chiếc	24.000 chiếc
Đơn giá bán	1.200.000 đồng	650.000 đồng
Tồn kho đầu kỳ	1.000	2.000
Tồn kho cuối kỳ mong muốn	1.200	2.500

Ngoài ra, doanh nghiệp còn có các dữ liệu về định mức nguyên vật liệu, đơn giá nguyên vật liệu, định mức lao động, tiền lương, chi phí sản xuất chung, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp. GV có thể điều chỉnh các dữ liệu này theo từng năm học nhằm hạn chế việc SV sao chép kết quả của khóa trước.

2.2.4. Phân công nhiệm vụ trong nhóm

Một trong những ưu điểm của dạy học theo dự án là tạo điều kiện để SV phát huy năng lực cá nhân thông qua phân công lao động.

Bảng 3. Phân công nhiệm vụ

Thành viên	Nhiệm vụ
------------	----------

Nhóm trưởng	Điều hành chung
Thành viên 1	Dự toán tiêu thụ
Thành viên 2	Dự toán sản xuất
Thành viên 3	Dự toán nguyên vật liệu
Thành viên 4	Dự toán nhân công
Thành viên 5	Chi phí sản xuất chung và báo cáo

Sau khi hoàn thành từng phần, cả nhóm cùng rà soát để đảm bảo tính logic của toàn bộ hệ thống dự toán. Quá trình này giúp SV hiểu rằng trong doanh nghiệp, các bộ phận luôn có mối liên hệ chặt chẽ và kết quả của mỗi cá nhân đều ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động chung.

2.2.5. Các nhiệm vụ học tập

Dự án được triển khai trong ba tuần.

Tuần 1: Phân tích tình huống - Nghiên cứu tài liệu

- Thu thập dữ liệu - Xây dựng kế hoạch.

Tuần 2: Lập dự toán tiêu thụ - Lập dự toán sản xuất - Lập dự toán nguyên vật liệu - Lập dự toán nhân công - Lập dự toán chi phí sản xuất chung.

Tuần 3: Hoàn thiện dự toán tổng thể - Thiết kế báo cáo - Chuẩn bị thuyết trình - Phản biện.

Việc chia nhỏ nhiệm vụ theo tiến độ giúp SV quản lý thời gian hiệu quả và tránh tình trạng dồn công việc vào cuối kỳ.

2.2.6. Sản phẩm của dự án

Khác với các bài tập thông thường chỉ yêu cầu nộp bảng tính, sản phẩm của dự án bao gồm nhiều thành phần. Bộ hồ sơ dự án gồm báo cáo lập dự toán, file Excel liên kết toàn bộ các bảng dự toán, slide thuyết trình, video thuyết minh (nếu học trực tuyến), nhật ký thực hiện dự án, phiếu tự đánh giá. Việc đa dạng hóa sản phẩm tạo điều kiện đánh giá toàn diện hơn năng lực của SV.

2.2.7. Giá trị của dự án đối với phát triển năng lực nghề nghiệp

Qua quá trình triển khai, dự án học tập không chỉ giúp SV hoàn thành yêu cầu của học phần mà còn góp phần hình thành các năng lực nghề nghiệp quan trọng.

Thứ nhất, năng lực chuyên môn được phát triển thông qua việc xây dựng toàn bộ hệ thống dự toán thay vì chỉ giải quyết các bài tập riêng lẻ. SV hiểu rõ mối quan hệ giữa các loại dự toán, biết cách phân tích tác động của từng giả định đến kết quả sản xuất kinh doanh và có khả năng đề xuất phương án điều chỉnh khi điều kiện kinh doanh thay đổi.

Thứ hai, năng lực sử dụng công nghệ được nâng cao khi SV khai thác các công cụ bảng tính để thiết kế mô hình dự toán có tính liên kết. Việc ứng dụng Excel với các hàm tính toán, liên kết dữ liệu và phân tích kịch bản giúp người học tiếp cận gần hơn với môi trường làm việc thực tế tại doanh nghiệp.

Thứ ba, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và quản lý thời gian được hình thành thông qua việc phân công

nhiệm vụ, phối hợp xử lý dữ liệu, thảo luận phương án và trình bày kết quả. Đây là những năng lực mà doanh nghiệp luôn coi trọng nhưng thường khó phát triển nếu chỉ học theo phương pháp thuyết giảng.

Cuối cùng, tư duy quản trị của SV được bồi dưỡng khi phải xem xét đồng thời nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Thay vì chỉ thực hiện các phép tính cơ học, người học phải cân nhắc các giả định về thị trường, năng lực sản xuất, chi phí và mục tiêu lợi nhuận để lựa chọn phương án dự toán phù hợp. Chính quá trình này giúp SV từng bước chuyển từ tư duy của người học sang tư duy của một kế toán quản trị trong doanh nghiệp.

3. Kết luận

Đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực là yêu cầu tất yếu trong đào tạo ngành Kế toán. Đối với học phần Kế toán quản trị, chương Dự toán sản xuất kinh doanh có vai trò quan trọng trong việc hình thành tư duy phân tích, lập kế hoạch và hỗ trợ ra quyết định quản trị cho SV.

Bài viết đã đề xuất quy trình tổ chức dạy học theo dự án và xây dựng dự án học tập minh họa dựa trên tình huống doanh nghiệp sản xuất, giúp sinh viên vận dụng kiến thức để xây dựng hệ thống dự toán sản xuất kinh doanh. Thông qua quá trình thực hiện dự án, sinh viên hiểu rõ mối quan hệ giữa các loại dự toán, đồng thời phát triển năng lực chuyên môn, tư duy phân tích, kỹ năng sử dụng công nghệ, làm việc nhóm, thuyết trình và giải quyết vấn đề. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở tham khảo cho việc đổi mới giảng dạy học phần Kế toán quản trị theo hướng gắn với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*. Hà Nội.

2. Phan Đức Dũng. (2022). *Kế toán quản trị* (Tái bản). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

3. Nguyễn Ngọc Quang (2021), *Giáo trình kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân

4. Đoàn Xuân Tiên (2015), *Giáo trình kế toán quản trị doanh nghiệp*, NXB Tài chính.

5. Thomas, J. W. (2000). *A Review of Research on Project-Based Learning*. Autodesk Foundation.

6. Wurdinger, S., & Qureshi, M. (2015). *Enhancing College Students' Life Skills through Project Based Learning*. *Innovative Higher Education*, 40(3), 279–286.